

Số: 432 /QĐ-TTCP

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của
Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra

TỔNG THANH TRA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2005 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 50/2018/NĐ-CP ngày 30/11/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-TTCP ngày 06/10/2016 của Thanh tra Chính phủ quy định công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Thanh tra;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành và thay thế Quyết định số 29/QĐ-TTCP ngày 07/01/2015 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ; Chánh Thanh tra Bộ, cơ quan ngang Bộ; Chánh Thanh tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *sm*

- Như Điều 3;
- Tổng TTCP (để b/c);
- Các Phó Tổng TTCP;
- Công TTĐT. TTCP (để đăng tin);
- Lưu: VT, TCCB (05b).

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA



Đặng Công Huân
Đặng Công Huân

QUY CHẾ

Tổ chức, hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra
(Ban hành kèm theo Quyết định số 432/QĐ-TTCP ngày 16 tháng 11 năm 2022
của Tổng Thanh tra Chính phủ)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 1. Chức năng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra (sau đây gọi tắt là Hội đồng) do Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định thành lập, đề tư vấn cho Tổng Thanh tra Chính phủ về công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trong ngành Thanh tra.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra được sử dụng con dấu của Thanh tra Chính phủ.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tư vấn, đề xuất kế hoạch, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức, hướng dẫn, chỉ đạo các phong trào thi đua trong phạm vi ngành Thanh tra.

2. Định kỳ đánh giá tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kiến nghị, đề xuất với Tổng Thanh tra Chính phủ các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua của ngành Thanh tra trong từng năm, từng giai đoạn; hướng phong trào thi đua vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Ngành, của mỗi cơ quan, đơn vị. Tổng kết lý luận và thực tiễn công tác thi đua, khen thưởng; đề xuất sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các quy định liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng cho phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của ngành Thanh tra và các quy định chung của Đảng và Nhà nước.

3. Đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách về thi đua, khen thưởng; văn bản hướng dẫn về Thi đua - Khen thưởng của ngành Thanh tra đối với các cụm, khối thi đua, các đơn vị trong ngành Thanh tra.

4. Xét chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc qua phong trào thi đua qua thực thi nhiệm vụ, công vụ đề nghị Tổng Thanh tra Chính phủ quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc đề nghị cấp thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Luật thi đua - khen thưởng.

5. Kiến nghị cấp có thẩm quyền hủy bỏ các quyết định, thu hồi các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng.

Chương II **THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG VÀ NHIỆM VỤ** **CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

Điều 3. Hội đồng

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra có 19 thành viên, gồm:

(1). Phó Tổng Thanh tra Chính phủ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng - Chủ tịch Hội đồng;

(2). Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Phó Chủ tịch Hội đồng;

(3). Cục trưởng Cục Phòng, Chống tham nhũng (Cục IV) - Ủy viên;

(4). Cục trưởng Cục Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực 1 (Cục I) - Ủy viên;

(5). Cục trưởng Cục Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực 2 (Cục II) - Ủy viên;

(6). Cục trưởng Cục Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực 3 (Cục III) - Ủy viên;

(7). Vụ trưởng Vụ Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khối kinh tế ngành (Vụ I) - Ủy viên;

(8). Vụ trưởng Vụ Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khối nội chính và kinh tế tổng hợp (Vụ II) - Ủy viên;

(9). Vụ trưởng Vụ Thanh tra, Giải quyết khiếu nại, tố cáo khối văn hóa, xã hội (Vụ III) - Ủy viên;

(10). Vụ trưởng Vụ Giám sát, Thẩm định và Xử lý sau thanh tra - Ủy viên;

(11). Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp - Ủy viên;

(12). Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Ủy viên;

(13). Viện trưởng Viện Chiến lược và Khoa học Thanh tra - Ủy viên;

(14). Trưởng Ban Tiếp công dân Trung ương - Ủy viên;

(15). Chánh Văn phòng - Ủy viên;

(16). Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể - Ủy viên;

(17). Chủ tịch Công đoàn Thanh tra Chính phủ - Ủy viên;

(18). Tổng biên tập Báo Thanh tra - Ủy viên;

(19). Trưởng phòng Phòng Thi đua - Khen thưởng, Vụ Tổ chức cán bộ - Ủy viên.

Trường hợp các cục, vụ, đơn vị chưa có Cục trưởng, Vụ trưởng, Thủ trưởng đơn vị thì người được giao phụ trách cục, vụ, đơn vị là thành viên Hội đồng.

2. Thường trực Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và Trưởng phòng Phòng Thi đua - Khen thưởng của Vụ Tổ chức cán bộ.

3. Hội đồng có Tổ giúp việc là Phòng Thi đua - Khen thưởng của Vụ Tổ chức cán bộ để giúp việc cho Hội đồng và Thường trực Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; ký các văn bản triển khai chỉ đạo của Tổng Thanh tra Chính phủ về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

3. Các Thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm:

a) Theo dõi, chỉ đạo công tác thi đua của các cụm, khối thi đua thuộc phạm vi, lĩnh vực được phân công phụ trách;

b) Kịp thời phối hợp với cơ quan Thường trực giúp việc cho Hội đồng tiến hành rà soát đơn thư khiếu nại, tố cáo; hiệp y khen thưởng đối với các trường hợp đề nghị khen cấp Nhà nước theo yêu cầu của Tổng Thanh tra Chính phủ;

c) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, công tác của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và Thường trực Hội đồng, định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo với kết quả thực hiện với Hội đồng;

d) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp Hội đồng, thành viên Hội đồng phải báo cáo với Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng. Nếu Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng yêu cầu, thành viên vắng mặt phải gửi văn bản phát biểu ý kiến của mình tới Hội đồng hoặc cử cấp Phó của đơn vị tham dự họp thay, người đi họp thay có quyền phát biểu ý kiến nếu được yêu cầu nhưng không có quyền biểu quyết;

e) Thực hiện việc xem xét, biểu quyết, bỏ phiếu đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Tổng Thanh tra Chính phủ; tham gia ý kiến đối với các trường hợp hiệp y khen thưởng cấp Nhà nước đối với cá nhân, tập thể Thanh tra bộ, ngành, địa phương; rà soát đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước khi có yêu cầu của Tổng Thanh tra Chính phủ.

4. Ủy viên Thường trực Hội đồng chịu trách nhiệm chỉ đạo việc chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến cuộc họp của Hội đồng, báo cáo trước Hội đồng về đề nghị khen thưởng của các Cụm, Khối thi đua và các đơn vị trong toàn ngành Thanh tra; chỉ đạo xây dựng báo cáo kết quả họp Hội đồng trình Tổng Thanh tra Chính phủ, dự thảo thông báo kết luận của Chủ tịch Hội đồng tại phiên họp Hội đồng; báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng

1. Thông qua dự thảo nội dung, chương trình công tác trình Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp, thông báo kết luận các kỳ họp của Hội đồng;

2. Xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng trong thời gian Hội đồng không tổ chức họp và báo cáo với Hội đồng trong phiên họp gần nhất;

3. Đề xuất với Tổng Thanh tra Chính phủ việc hiệp y khen thưởng cấp Nhà nước đối với tổ chức, cá nhân theo đề nghị của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;

4. Thông qua dự thảo các văn bản để triển khai các chủ trương công tác và các kết luận của Chủ tịch Hội đồng liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng;

5. Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể, cá nhân theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, báo cáo Hội đồng hoặc tham mưu trình Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định khen thưởng theo thẩm quyền;

6. Thông báo ý kiến của Hội đồng; hướng dẫn, triển khai các chủ trương, chỉ đạo của Tổng Thanh tra Chính phủ; trả lời thắc mắc của các cá nhân, tập thể về công tác thi đua, khen thưởng;

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Thanh tra Chính phủ giao.

Điều 6. Nhiệm vụ Tổ giúp việc Hội đồng

1. Lập kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng;

2. Dự thảo chương trình, kế hoạch và các văn bản có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan Thanh tra Chính phủ, của ngành Thanh tra;

3. Xem xét, rà soát, thẩm định đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các cụm, khối thi đua và của các đơn vị trong toàn Ngành, báo cáo Hội đồng xem xét;

4. Xem xét, rà soát, thẩm định các trường hợp trong và ngoài Ngành đề nghị khen thưởng đột xuất;

5. Phối hợp rà soát đơn thư khiếu nại, tố cáo; hiệp y khen thưởng đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước;

6. Lưu giữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 7. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số, các ý kiến khác nhau của các thành viên Hội đồng được bảo lưu và báo cáo với Tổng Thanh tra Chính phủ để xem xét, quyết định. Riêng đối với các trường hợp đặc biệt (suy tôn danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”; “Nhà giáo nhân dân”...) thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng.

Hình thức quyết định là lấy ý kiến trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản hoặc bỏ phiếu kín do Chủ tịch Hội đồng quyết định theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng (nếu có thành viên Hội đồng vắng mặt thì phải gửi phiếu lấy ý kiến).

Trường hợp số phiếu ngang nhau thì Chủ tịch Hội đồng quyết định.

Điều 8. Phiên họp của Hội đồng

Hội đồng họp định kỳ 06 tháng một lần để đánh giá công tác của Hội đồng, tổng hợp tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Ngành, đề xuất phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng tiếp theo và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng. Hội đồng có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng triệu tập hoặc có ý kiến đề nghị của trên 50% thành viên Hội đồng. Các cuộc họp của Hội đồng phải có từ 2/3 số thành viên trở lên mới được biểu quyết hoặc ra nghị quyết.

Trường hợp không tổ chức họp Hội đồng, Tổ giúp việc Hội đồng có trách nhiệm gửi văn bản xin ý kiến trực tiếp các Thành viên Hội đồng, Thường trực Hội đồng và tổng hợp ý kiến của các Thành viên Hội đồng, Thường trực Hội đồng để Thường trực Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Điều 9. Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng

Hội đồng kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; văn bản hướng dẫn về Thi đua - Khen thưởng của Thanh tra Chính phủ ở các cụm, khối thi đua và các đơn vị trong toàn Ngành.

Điều 10. Quan hệ công tác của Hội đồng

1. Hội đồng chịu sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Tổng Thanh tra Chính phủ; sự chỉ đạo, giám sát, kiểm tra của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Nhà nước và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

2. Quan hệ công tác giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là quan hệ phối hợp. Với Thanh tra các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là quan hệ chỉ đạo, đôn đốc về công tác thi đua, khen thưởng.

3. Trưởng các cụm, khối thi đua, Chánh Thanh tra các Bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các cục, vụ, đơn vị; người đứng đầu tổ chức đoàn thể thuộc cơ quan Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý hoặc được phân công phụ trách; dự họp các kỳ họp của Hội đồng khi có yêu cầu của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng và phải chịu trách nhiệm về những thông tin đã cung cấp.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 11. Điều khoản thi hành

Các Thành viên Hội đồng, Thường trực Hội đồng, Tổ giúp việc Hội đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định. / *ngq*

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA



Đặng Công Huân